

7. Ban Thể thao - Giải trí và Thông tin kinh tế;

8. Ban Biên tập Truyền hình cáp;

9. Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh;

10. Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại thành phố Huế;

11. Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng;

12. Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại tỉnh Phú Yên;

13. Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại thành phố Cần Thơ;

14. Trung tâm Kỹ thuật sản xuất chương trình;

15. Trung tâm Kỹ thuật truyền dẫn phát sóng;

16. Trung tâm Sản xuất phim truyền hình.

c) Các tổ chức khác:

1. Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật truyền hình;

2. Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ truyền hình;

3. Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền hình;

4. Trung tâm Tin học và Đo lường.

Các cơ quan thường trú Đài Truyền hình Việt Nam tại nước ngoài do Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam quyết định thành lập sau khi được Thủ tướng Chính phủ cho phép.

Các đơn vị sự nghiệp khác hiện có giao Tổng

giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam tổ chức và sắp xếp theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo, thay thế Nghị định số 52/CP ngày 16 tháng 8 năm 1993 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Đài Truyền hình Việt Nam.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ

Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 97/2003/NĐ-CP ngày 21/8/2003 về việc thành lập thị xã Long Khánh và các phường, xã trực thuộc; thành lập các huyện Cẩm Mỹ, Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

09639439

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Nay điều chỉnh địa giới hành chính các huyện Long Khánh, Thống nhất và Xuân Lộc để thành lập thị xã Long Khánh và các phường, xã trực thuộc; thành lập các huyện Cẩm Mỹ, Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai như sau:

1. Thành lập thị xã Long Khánh trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Xuân Lộc và các xã: Xuân Lập, Bàu Sen, Suối Tre, Bình Lộc, Bảo Quang, Bảo Vinh, Xuân Tân, Xuân Thanh của huyện Long Khánh.

Thị xã Long Khánh có 19.408,4 ha diện tích tự nhiên và 130.593 nhân khẩu.

2. Thành lập các phường, xã thuộc thị xã Long Khánh:

a) Thành lập phường Xuân Trung trên cơ sở 100 ha diện tích tự nhiên và 10.715 nhân khẩu của thị trấn Xuân Lộc.

Địa giới hành chính phường Xuân Trung: Đông giáp phường Xuân Thanh; Tây giáp phường Xuân Bình; Nam giáp phường Xuân An; Bắc giáp xã Bảo Vinh.

b) Thành lập phường Xuân Thanh trên cơ sở 135,5 ha diện tích tự nhiên và 7.344 nhân khẩu của thị trấn Xuân Lộc.

Địa giới hành chính phường Xuân Thanh: Đông giáp các xã Bảo Vinh, Bàu Trâm; Tây giáp các

phường Xuân Trung, Xuân An; Nam giáp phường Xuân An và xã Bàu Trâm; Bắc giáp xã Bảo Vinh.

c) Thành lập phường Xuân An trên cơ sở 139 ha diện tích tự nhiên và 12.733 nhân khẩu của thị trấn Xuân Lộc.

Địa giới hành chính phường Xuân An: Đông giáp phường Xuân Thanh; Tây giáp phường Xuân Bình; Nam giáp phường Xuân Hòa và xã Bàu Trâm; Bắc giáp phường Xuân Trung.

d) Thành lập phường Xuân Bình trên cơ sở 122,5 ha diện tích tự nhiên và 9.252 nhân khẩu của thị trấn Xuân Lộc.

Địa giới hành chính phường Xuân Bình: Đông giáp các phường Xuân An, Xuân Hòa, Xuân Trung; Tây giáp các xã Bàu Sen, Suối tre; Nam giáp phường Phú Bình; Bắc giáp phường Xuân Trung và xã Bảo Vinh.

d) Thành lập phường Xuân Hòa trên cơ sở 171,4 ha diện tích tự nhiên và 6.652 nhân khẩu của thị trấn Xuân Lộc.

Địa giới hành chính phường Xuân Hòa: Đông giáp xã Bàu Trâm; Tây giáp phường Xuân Bình; Nam giáp phường Phú Bình và huyện Xuân Lộc; Bắc giáp phường Xuân An.

e) Thành lập phường Phú Bình trên cơ sở 149 ha diện tích tự nhiên và 5.230 nhân khẩu của thị trấn Xuân Lộc.

Địa giới hành chính phường Phú Bình: Đông giáp xã Xuân Tân; Tây giáp xã Bàu Sen; Nam giáp xã Xuân Tân; Bắc giáp các phường Xuân Hòa, Xuân Bình và xã Bàu Sen.

g) Thành lập xã Bàu Trâm trên cơ sở 1.432 ha diện tích tự nhiên và 5.296 nhân khẩu của thị trấn Xuân Lộc.

Địa giới hành chính xã Bàu Trâm: Đông giáp huyện Xuân Lộc; Tây giáp các phường Xuân Thanh, Xuân An, Xuân Hòa; nam giáp huyện Xuân Lộc; Bắc giáp xã Bảo Vinh và huyện Xuân Lộc.

h) Đổi tên xã Xuân Thanh thành xã Hàng Gòn.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập thị xã Long Khánh và các phường, xã trực thuộc.

Thị xã Long Khánh có 19.408,4 ha diện tích tự nhiên và 130.593 nhân khẩu, có 15 đơn vị hành chính trực thuộc gồm các phường: Xuân Trung, Xuân Thanh, Xuân An, Xuân Bình, Xuân Hòa, Phú Bình và các xã: Xuân Lập, Bàu Sen, Suối tre, Bình Lộc, Bảo Quang, Bảo Vinh, Xuân Tân, Hàng Gòn, Bàu Trâm.

Địa giới hành chính thị xã Long Khánh: Đông giáp huyện Xuân Lộc; Tây giáp huyện Thống nhất; Nam giáp huyện Cẩm Mỹ; Bắc giáp các huyện Thống Nhất, Định Quán, Xuân Lộc.

3. Thành lập huyện Cẩm Mỹ trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Xuân Quế, Sông Nhạn, Xuân Đường, Thừa Đức, Nhân Nghĩa, Long Giao, Xuân Mỹ của huyện Long Khánh; toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Xuân Bảo, Bảo Bình, Xuân Đông, Xuân Tây, Sông Ray, Lâm San của huyện Xuân Lộc.

Huyện Cẩm Mỹ có 46.796 ha diện tích tự

nhiên và 146.572 nhân khẩu, có 13 đơn vị hành chính trực thuộc gồm các xã: Xuân Quế, Sông Nhạn, Xuân Đường, Thừa Đức, Nhân Nghĩa, Long Giao, Xuân Mỹ, Xuân Bảo, Bảo Bình, Xuân Đông, Xuân Tây, Sông Ray, Lâm San.

Địa giới hành chính huyện Cẩm Mỹ: Đông giáp huyện Xuân Lộc; Tây giáp các huyện Thống nhất, Long Thành; Nam giáp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Bắc giáp thị xã Long Khánh và huyện Xuân Lộc.

4. Thành lập huyện Trảng Bom trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Hố Nai III, Bắc Sơn, Bình Minh, Quảng Tiến, Sông Trầu, Tây Hòa, Trung Hòa, Đông Hòa, Hưng Thịnh, Sông Thao, Bàu Hàm, Giang Điền, An Viễn, Đồi 61, Cây Gáo, Thanh Bình và thị trấn Trảng Bom của huyện Thống Nhất.

Huyện Trảng Bom có 32.612 ha diện tích tự nhiên và 177.407 nhân khẩu, có 17 đơn vị hành chính trực thuộc gồm các xã Hố Nai III, Bắc Sơn, Bình Minh, Quảng Tiến, Sông Trầu, Tây Hòa, Trung Hòa, Đông Hòa, Hưng Thịnh, Sông Thao, Bàu Hàm, Giang Điền, An Viễn, Đồi 61, Cây Gáo, Thanh Bình và thị trấn Trảng Bom.

Địa giới hành chính huyện Trảng Bom: Đông giáp huyện Thống Nhất; Tây giáp thành phố Biên Hòa; Nam giáp huyện Long Thành; Bắc giáp các huyện Vĩnh Cửu, Định Quán.

5. Sáp nhập 2 xã Xuân Thiện, Xuân Thạnh còn lại của huyện Long Khánh vào huyện Thống Nhất.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành

lập thị xã Long Khánh và các phường, xã trực thuộc các huyện Cẩm Mỹ, Trảng Bom:

Huyện Thống nhất có 24.720 ha diện tích tự nhiên và 142.606 nhân khẩu, có 10 đơn vị hành chính trực thuộc gồm các xã: Xuân Thiện, Xuân Thạnh, Bàu Hàm II, Gia Tân I, Gia Tân II, Gia Tân III, Gia Kiệm, Quang Trung, Lộ 25, Hưng Lộc.

Địa giới hành chính huyện Thống Nhất: Đông giáp thị xã Long Khánh; Tây giáp huyện Trảng Bom; Nam giáp các huyện Long Thành, Cẩm Mỹ; Bắc giáp huyện Định Quán.

- Huyện Xuân Lộc còn lại 72.679 ha diện tích tự nhiên và 194.965 nhân khẩu, có 15 đơn vị hành chính trực thuộc gồm các xã: Xuân Hòa, Xuân Hưng, Xuân Tâm, Xuân Trường, Xuân Thành, Xuân Hiệp, Xuân Định, Xuân Phú, Xuân Thọ, Xuân Bắc, Suối Cao, Suối Cát, Bảo Hòa, Lang Minh và thị trấn Gia Ray.

Địa giới hành chính huyện Xuân Lộc: Đông giáp tỉnh Bình Thuận; Tây giáp thị xã Long Khánh và huyện Cẩm Mỹ; Nam giáp huyện Cẩm Mỹ và các tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Thuận; Bắc giáp huyện Định Quán và tỉnh Bình Thuận.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, tỉnh Đồng Nai có 11 đơn vị hành chính trực thuộc gồm thành phố Biên Hòa, thị xã Long Khánh và 9 huyện: Tân Phú, Định Quán, Xuân Lộc, Thống Nhất, Vĩnh Cửu, Long Thành, Nhơn Trạch, Cẩm Mỹ và Trảng Bom.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Mọi quy định trước đây trái Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ

Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

CÁC BỘ

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ số 20/2003/QĐ-BKHCN ngày 31/7/2003 về việc ban hành “Quy định phân loại sản xuất, lắp ráp ô tô”.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;